TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 12 – 9 – 2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Nguyễn Phượng Anh Hương Thoa

2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên toà:* Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2017/TL.ST-HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Y (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Chổ ở hiện nay: Số 30, ấp Q, xã M, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông Phùng Công C (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T , xã A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 05/6/2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Y trình bày: Vào năm 2016, do mai mối nên bà có quen biết với ông Phùng Công C, sau khi tìm hiểu thì hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống cũng hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong quan hệ vợ chồng, vợ chồng bất điểm quan điểm sống, chồng bà không lo lắng, chăm sóc cho bà và con. Bà và ông C đã không còn sống chung khoảng 03 tháng

nay. Do mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông C.

Về con chung: Có 01 con chung tên Phùng Phát Đ (nam), sinh ngày 04/4/2017, hiện đang sống với bà, bà Y yêu cầu nuôi dưỡng cháu Đ đến khi trưởng thành và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật, cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Vợ chồng hiện có 08 chỉ vàng 24K (vàng thông thường loại 98%), do bà đang quản lý nhưng bà không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Phùng Công C trình bày: Ông C trình bày thống nhất với lời khai của bà Y về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên, ông không đồng ý ly hôn vì ông còn thương vợ, con. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn ông không đồng ý với lý do bà Y trình bày mà nguyên nhân là do ông có mâu thuẫn với mẹ vợ nên vợ ông nghe lời mẹ vợ đòi ly hôn với ông.

Về con chung: Nếu phải ly hôn, ông đồng ý giao cháu Đ cho bà Y nuôi dưỡng, ông C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng hiện có 08 chỉ vàng 24K (vàng thông thường loại 98%), do bà N đang quản lý. Tại phiên tòa, ông C không có yêu cầu chia tài sản.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Xác định việc thụ lý, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Y được ly hôn với ông Phùng Công C; Về con chung: Giao cháu Phùng Phát Đ cho bà Y nuôi dưỡng, ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 650.000đồng, cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa bà Huỳnh Thị Ý và ông Phùng Công C tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn năm 2017. Quá trình chung sống, giữa bà Y và ông C phát sinh mâu thuẫn. Đến ngày 05/6/2017, bà Y nộp đơn yêu cầu ly hôn với ông C, xét đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Về quan hệ hôn nhân, giữa bà Y và ông C tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp trên cơ sở có đăng ký kết hôn theo quy định. Tuy nhiên, quá trình chung sống giữa bà Y và ông C phát sinh mâu thuẫn do quan hệ vợ chồng. Bà Y cho rằng do vợ chồng bất điểm quan điểm sống, ông C không lo lắng, chăm sóc cho bà và con. Phía ông C cho rằng là do ông có mâu thuẫn với mẹ vợ nên vợ ông nghe lời mẹ vợ đòi ly hôn với ông, ông C xác định hiện tại ông và bà N cũng không còn sống chung khoảng 03 tháng nay. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần động viên hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành, bà Y xác định không còn tình cảm với ông C nên cương quyết ly hôn. Từ những chứng cứ nêu trên xét thấy mâu thuẫn giữa bà Y và ông C là trầm trọng, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y. Về con chung: Bà Y và ông C có 01 con chung tên Phùng Phát Đ (nam), sinh ngày 04/4/2017, cháu Đ hiện đang sống với bà Y. Xét yêu cầu nuôi con chung của bà Y, về điều kiện nuôi dưỡng, hiện tại bà đang kinh doanh, mua bán tại nhà có thu nhập ổn định. Mặt khác, cháu Đ hiện tại dưới 36 tháng tuổi và bà N cũng đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu nên giao cháu Đ cho bà Y nuôi dưỡng. Xét yêu cầu cấp dưỡng của bà Y, xét thấy theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Do đó, có căn cứ buộc ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đ với mức cấp dưỡng theo quy định pháp luật là 650.000đồng/tháng, cho đến khi cháu Đạt đủ 18 tuổi. Ông C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng hiện có 08 chỉ vàng 24K (vàng thông thường loại 98%), do bà Y đang quản lý. Tại phiên tòa, ông C xác định không yêu cầu chia tài sản chung nên để bảo đảm quyền lợi, tách thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có và không yêu cầu giải quyết. Từ những tình tiết chứng cứ nêu trên, xét yêu cầu của bà Y cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 192, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Y.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Y được ly hôn với ông Phùng Công C.

Về con chung: Giao cháu Phùng Phát Đ (nam), sinh ngày 04/4/2017 cho bà Huỳnh Thị Y nuôi dưỡng. Ông Phùng Công C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung là 650.000đồng/tháng, cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Ông C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết, sau này nếu phát sinh tranh chấp tách thành vụ kiện khác.

Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Y phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai số 0011000 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (bà Y đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Kỉnh